| **STT** | **Mã TTHC** | **Tên thủ tục hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Cơ quan thực hiện** | **Phí, lệ phí** | **Căn cứ pháp lý**  (Sửa đổi, bổ sung)[[1]](#footnote-1) | **Ghi chú[[2]](#footnote-2)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG/THAY THẾ** | | | | | | | | |
| 3 | [1.010729](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=295775) | Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường | 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.  Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép | *Nộp hồ sơ Trực tuyến qua cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ:* [*https://dichvucong.dongnai.gov.vn/*](https://dichvucong.dongnai.gov.vn/) | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh hoặc *Ban Quản lý các KCN Đồng Nai*  - Cơ quan trực tiếp thực hiện:  + Sở Tài nguyên và Môi trường  *+ Ban Quản lý các KCN Đồng Nai* | Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai | - Luật BVMT 2020;  - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;  - Nghị định 35/2022/NĐ-CP;  - Thông tư 02/2022/TT-BTNMT;  *- Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh* | Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường |

**Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường**

**Link tham khảo qua Cổng dịch vụ Công quốc gia**

<https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.html?ma_thu_tuc=1.010729>

1. ***Phần chữ In nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung*** [↑](#footnote-ref-1)
2. ***Đã được cập nhật công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia (***[*https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-quyet-dinh-cong-bo.html*](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-quyet-dinh-cong-bo-chi-tiet) ***)*** [↑](#footnote-ref-2)